

Bản án số: 56/2019/HSST
Ngày: 18/9/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Dũng

Ông Nguyễn Quang Liêu

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa:
Ông Trương Thanh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 62/2019/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2019, Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bá N, sinh năm 1987

Nơi cư trú: T@, xã DL, huyện BD, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh Đ và bà Nguyễn Thị D; Bị cáo có vợ và 02 người con; tiền sự: không

Tiền án: 02

- Ngày 19/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện BD xử phạt 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”

- Ngày 26/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện PR, tỉnh B xử phạt 03 tháng 12 ngày tù về tội “Đánh bạc”

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/12/2018 cho đến nay. (Có mặt)

2. Đoàn Thanh H, sinh năm 1983

Nơi cư trú: T@, xã DL, huyện BD, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: phật; Quốc tịch:

Việt Nam; con ông Đoàn Văn P và bà Châu Thị N; Bị cáo có vợ (đã ly hôn) và 02 người con; tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 26/7/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt 09 tháng tù về tội “Dâm ô với trẻ em” bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa đóng án phí và chưa thực hiện bồi thường dân sự.

Nhân thân: Ngày 27/5/2008 bị Công an huyện BĐ xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “xâm phạm đến sức khỏe người khác” bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/5/2019 cho đến nay (Có mặt).

1. Phan Văn H1, sinh năm 1973 (Vắng mặt)
 2. Vũ Viết D, sinh năm 1967 (Vắng mặt)
 3. Dương Văn L, sinh năm 1978 (Vắng mặt)
 4. Phạm Ngọc T, sinh năm 1984 (Vắng mặt)
 5. Phạm Minh P, sinh năm 1983 (Vắng mặt)
 6. Vy Văn T, sinh năm 1987 (Vắng mặt)
 7. Nguyễn Anh T2, sinh năm 1988 (Vắng mặt)
 8. Vũ T3, sinh năm 1973 (Vắng mặt)
 9. Nguyễn Văn B, sinh năm 1971 (Vắng mặt)
 10. Đặng Ngọc Q, sinh năm 1995 (Vắng mặt)
 11. Vũ Văn N1, sinh năm 1978 (Vắng mặt)
 12. Đoàn Văn T3, sinh năm 1997 (Vắng mặt)
- Cùng địa chỉ: T@, xã ĐL, huyện BĐ, tỉnh Bình P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 26 tháng 3 năm 2018, Phan Văn H1 sau khi đã chuẩn bị các công cụ, phương tiện, tiền để cho các con bạc vay và địa điểm thì H1 gọi điện thoại rủ Dương Văn L, Vũ Văn N1, Phạm Ngọc T, Nguyễn Văn B, Vũ T3, Vy Văn T; Phạm Minh P đến rẫy điều của người dân tại thôn BH, xã N Bình, huyện BĐ, tỉnh Bình P để chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức chơi đánh xóc đĩa thì tất cả đồng ý. Do muốn đánh bạc nên Đặng Ngọc Q có hỏi Đoàn Văn T3 biết chỗ nào chơi đánh bạc quy mô lớn hay không thì T3 gọi điện thoại cho D hỏi thì D chỉ địa điểm cho T3 chở Q đến để cùng chơi đánh bạc với D và những người khác. Để các con bạc yên tâm chơi H1 thuê Đoàn Thanh H cùng với Tiến (chưa xác định nhân thân, lai lịch) làm nhiệm vụ đứng canh đường (cảnh giới) lực lượng công an và trả tiền thuê 500.000 đồng/buổi/người.

Ban đầu chơi thì D cầm cái, được một lúc thì L vào hùn vốn để cầm cái cùng D những người còn lại trực tiếp đặt cược.

Hình thức đánh bạc là xóc đĩa; quy ước cách chơi như sau:

Các đối tượng sử dụng 04 quân vị hình tròn được cắt ra từ các lá bài tây rồi cho vào đĩa lấy cái bát úp lại, sau đó nhà cái xóc lên để những người chơi tham gia đặt cược vào bên chẵn hoặc bên lẻ. Nếu mở bát mà ra 02 vị trắng, 02 vị đen hoặc 04 vị cùng màu đen hoặc màu trắng là chẵn; ngược lại nếu mở ra 01 vị đen, 03 vị trắng hoặc 03 vị trắng, 01 vị đen tính là lẻ.

Khi đến tham gia đánh bạc Vũ Viết D sử dụng số tiền 4.000.000 đồng; Dương Văn L sử dụng số tiền 3.900.000 đồng; Nguyễn Văn B sử dụng số tiền khoảng 5.500.000 đồng; Phạm Ngọc T sử dụng số tiền 19.500.000 đồng (tiền T mang theo là 10.000.000 đồng chơi thua hết T vay của H1 10.000.000 đồng nhưng H1 đưa 9.500.000 đồng lấy tiền lãi trước 500.000 đồng); Vũ Văn N1 sử dụng số tiền 3.500.000 đồng; Phạm Minh P sử dụng số tiền 14.900.000 đồng (P mang theo là 5.400.000 đồng chơi thua hết P vay của H1 10.000.000 đồng nhưng H1 đưa 9.500.000 đồng lấy tiền lãi trước 500.000 đồng); Vy Văn T sử dụng 10.000.000 đồng; Đặng Ngọc Q sử dụng 4.600.000 đồng; Vũ T3 sử dụng 7.000.000 đồng và Nguyễn Anh T2 sử dụng số tiền 4.950.000 đồng (T2 mang theo là 450.000 đồng chơi thua hết T2 vay của H1 5.000.000 đồng nhưng H1 đưa 4.500.000 đồng lấy tiền lãi trước 500.000 đồng). Trong lúc chơi thì H1 đã thu tiền xâu 02 lượt từ những người chơi được 1.800.000 đồng. Đánh đến 17 giờ cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.400.000 đồng; thu giữ trên người của những người chơi số tiền 45.400.000 đồng và một số người khác đã chạy thoát. Quá trình điều tra chứng minh các đối tượng đã sử dụng số tiền 77.850.000 đồng vào việc đánh bạc.

Về vật chứng vụ án: Số tiền 50.800.000 đồng; 01 đĩa bằng sứ màu trắng, có hoa văn màu hồng xanh bao quanh viền và đường kính mặt đĩa 17,5 cm; 02 cái bát màu trắng có hoa văn hồng, đỏ, trắng, xanh, đường kính miệng chén 11 cm; 01 cây kéo cắt giấy có cán bằng nhựa màu xanh; 04 con vị hình tròn được cắt ra từ các lá bài Tây đường kính 02 cm; 47 lá bài Tây đã qua sử dụng; 01 tấm bạt màu xanh, vàng kích thước (03 x 04) mét và 05 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA X2 – 01; 01 điện thoại nhãn hiệu SDCOM model C101; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA model TA – 1034, màu xanh nhạt; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA model TA – 1010 và 01 điện thoại nhãn hiệu HOTWAV, model H6, vỏ màu xanh đen.

Tại bản cáo trạng số: 63/CT – VKS.BĐ ngày 06/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố các bị cáo Đoàn Thanh H, về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 322 và Nguyễn Bá N về tội

“Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát khẳng định nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, vì vậy đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh đề nghị tuyên bị cáo Đoàn Thanh H phạm “Tội tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Nguyễn Bá N phạm “Tội Đánh bạc”

Về hình phạt đề nghị:

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 322, điểm s Khoản 1 Điều 51, khoản 2, điểm h, khoản 1, Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh H từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá N từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Do các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đã được xử lý tại bản án số 117/2018/HSST ngày 27/11/2018.

Các bị cáo Nguyễn Bá N và Đoàn Thanh H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào ngày 26 tháng 3 năm 2018, Phan Văn H1 đã chuẩn bị công cụ, phương tiện, địa điểm và tiền để cho các con bạc vay và thuê Đoàn Thanh H làm nhiệm vụ cảnh giới lực lượng công an để tổ chức sới bạc cho Vũ Viết D, Dương Văn L, Nguyễn Bá N, Vũ Văn N1, Phạm Ngọc T, Nguyễn Văn B, Nguyễn Anh T2, Vũ T3, Đặng Ngọc Q, Vy Văn T, Phạm Minh P đã sử dụng số tiền 77.850.000 đồng đánh bạc để H1 thu lợi bất chính 1.800.000 đồng. Đến 17 giờ cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang. Các đối tượng khác trong vụ án đã bị xử lý tại bản án số 117/2018/HSST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng. Các bị cáo Nguyễn Bá N và Đoàn Thanh H bỏ trốn.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của Đoàn Thanh H đã phạm vào “Tội tổ chức đánh bạc” theo điểm a, c, d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Nguyễn Bá N đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

a).....;

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên;

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Điều 322 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép thuộc một trong các trường hợp sau, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Tổ chức cho 10 người đánh bạc trở lên trong cùng một lúc mà tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trị giá 5.000.000 đồng trở lên.....;

b) Tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên;

c) Phân công người canh gác, người phục vụ khi đánh bạc...;

2.....:

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái phép nhưng do coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh xã hội mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét toàn bộ vụ án, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo tham gia đánh bạc thuộc hình thức nhiều người cùng tham gia với nhau, tham gia vai trò đồng phạm. Trong đó bị cáo Đoàn Thanh H tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức cho Phan Văn H1. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức đánh bạc”. Bản thân bị cáo có 01 tiền án về hành vi “dâm ô với trẻ em” chưa được xóa án tích bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội thể hiện bản tính coi thường pháp luật của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Bá N trực tiếp tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với các đối tượng khác. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” với vai trò đồng phạm. Bản thân bị cáo có 02 tiền án về hành vi đánh bạc. Do tiền án thứ nhất đã được dùng làm căn cứ định tội để xử lý bị cáo tại bản án số 82/2016/HSST ngày 26/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng nên bị cáo không bị coi là tái phạm nguy hiểm nhưng vẫn bị coi là tái phạm.

Đối với Tiến (chưa xác định nhân, thân lai lịch) do Phan Văn H1 thuê làm nhiệm vụ cảnh giới nhưng do chưa làm việc được với Tiến nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Đăng tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có con còn nhỏ đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng vụ án: đã được xử lý tại bản án số 117/2018/HSST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Đoàn Thanh H phạm “Tội tổ chức đánh bạc”; bị cáo Nguyễn Bá N phạm “Tội Đánh bạc”

- Áp dụng điểm a, c, d khoản 1 Điều 322, điểm s Khoản 1, Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2019

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s Khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá N 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2018.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đoàn Thanh H và Nguyễn Bá N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thành Long